TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản số: 24/2020/DS-ST
Ngày: 15/7/2020
V/v "tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Tính.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Thế Băng;**

Bà **Trần Thị Thu Thảo.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang *tham gia phiên tòa*: Bà **Trần Thị Phượng Tuyền** – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXX-ST ngày 15/6/2020, quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2020/QĐST-DS ngày 06/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Lê Kim P**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. Bị đơn: Ông **Võ Thành T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

3. Người làm chứng:

3.1 Bà **Đoàn Thị O**, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

3.2 Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

3.3 Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

3.4 Bà **Đặng Thị A**, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Kim P trình bày:

Khoảng 17 giờ ngày 02/11/2019, ông Võ Thành T đến nhà chị Đoàn Thị O để chơi thì gặp cháu Lê Đức T là con ruột của tôi đang chơi với những đứa trẻ khác, lúc này ông Võ Thành T nói *"đừng chơi với nó, nó chơi ké mà còn làm trời"*, cháu Lê Đức T trả lời *tục tiểu*, lúc này ông T lấy chiếc dép đánh vào đầu và mép tai của cháu T 02 - 03 cái, sau đó cháu T bỏ về nhà.

Khoảng 14 giờ ngày 03/11/2019, Tôi có đến nhà chị O để gặp ông T, lúc này ông T đang ngồi đánh bạc, Tôi có dùng chân khuyều vào tay ông T và hỏi *"Hôm qua làm gì đánh con tao"*, ông T trả lời *"Con bà hỗn bà không dạy để tôi dạy dùm cho, đụ mẹ bắt đầu bây giờ tao đánh thiệt"*. Sau đó, ông T đứng dậy dùng tay đánh tôi nhiều cái và đẩy tôi té ngã xuống đất và tiếp tục đánh đến khi tôi bị ngất. Sau đó, tôi được ông Nguyễn Văn N và bà Đoàn Thị O đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An điều trị đến ngày 08/11/2019 xuất viện và về nhà.

Căn cứ Bản kết luận pháp y về thương tích số: 425/2020/TgT, ngày 26/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang xác định tổng tỷ lệ thương tật cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

Ngày 27/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T có quyết định số 148 về việc không khởi tố vụ án hình sự đối với ông Võ Thành T.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Yêu cầu Tòa án buộc ông Võ Thành T bồi thường cho tôi các khoản tiền như sau:

- Tiền thuê xe để đi điều trị (xe ôm) là 1.500.000 đồng;

- Tiền thuốc, viện phí và chi phí mướn người chăm sóc là 3.500.000 đồng;

- Tiền ăn, uống trong thời gian nằm viện điều trị để phục hồi sức khỏe là: 06 ngày x 250.000đ = 1.500.000 đồng;

- Tiền ngày công lao động bị mất thu nhập: 20 ngày x 300.000đ = 6.000.000đ.

Tổng cộng: **12.500.000 đồng** (Mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng), yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Võ Thành T trình bày:

Tôi thừa nhận có đánh bà P gây thương tích và tôi đã bị Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang xử phạt hành chính.

Tôi chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc cho bà P theo hóa đơn ngoài ra tôi không đồng ý bồi thường tiền ăn uống, tiền thuê người nuôi bệnh trong những ngày nằm viện, tiền xe đi lại và tiền thu nhập bị mất.

Người làm chứng bà Đoàn Thị O trình bày:

Tôi chở bà P đi từ ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An 06 lược (cả đi và về) trong đó: Chở đi bệnh viện lần đầu ngày bị đánh, chở về khi xuất viện, chở người nuôi bệnh 02 lược, 02 lược mang đồ dùng cá nhân cho bà P từ nhà xuống Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An.

Ngoài ra, tôi chở bà P: 01 lược đi từ nhà bà đến Công an tỉnh Tiền Giang thực hiện giám định, 02 lược đi từ nhà lên Công an huyện T để làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Tổng số tiền phí mà tôi nhận từ bà P là 1.500.000 đồng.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị N trình bày:

Tôi không có quan hệ họ hàng gì với ông Võ Thành T và bà Lê Kim P. Tôi không có chứng kiến việc đánh nhau giữa ông T và bà P. Bà P có nhờ tôi có nuôi bệnh cho bà P tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An 06 ngày với số tiền 1.500.000 đồng, tôi đã nhận tiền đủ từ bà P.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị L và bà Đặng Thị A cùng trình bày:

Bà Lê Kim P có mua bán giỏ xách là sự thât.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Lê Kim P yêu cầu ông Võ Thành T phải bồi thường cho bà thiệt hại về sức khỏe do ông T gây với số tiền 12.500.000 đồng, yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cụ thể là "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Xét bị đơn ông Võ Thành T có đăng ký hộ khẩu tại xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

[3] Về tố tụng: Những người làm chứng gồm: Bà Đoàn Thị O, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị L và bà Đặng Thị A có đơn yêu cầu Tòa xét xử vắng mặt lý do đã có lời đầy đủ. Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 229 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt bà O, bà N, bà L và bà A.

[4] Xét nội dung yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Kim P:

[4.1] Đối với chi phí điều trị gồm tiền thuốc, viện phí và tiền thuê người nuôi bệnh bà P yêu cầu ông T thanh toán tổng cộng 3.500.000 đồng. Xét thấy bà P có cung cấp được hóa đơn tiền thuốc và viện phí (bút lục 104, 105, 108, 10 và 110) số tiền 2.116.712 đồng chưa bao gồm tiền thuốc bác sĩ kê toa về nhà uống chờ ngày tái khám.

[4.2] Đối với chi phí thuê người nuôi bệnh 06 ngày 1.500.000 đồng. Xét thấy bà P bị đánh vào vùng mặt, mắt và vùng đầu nên việc yêu cầu người nuôi bệnh là cần thiết để đảm bảo sinh hoạt trong thời gian nằm viện. Theo giấy ra viện (bút lục 106 và 107) xác định bà Lê Kim P vào viện lúc 16 giờ 10 phút ngày 03/11/2019 và xuất viện lúc 09 giờ 00 phút ngày 08/11/2019 như vậy thời gian bà P nằm điều trị tại Bệnh vện Đa khoa tỉnh Long An là 06 ngày. Bà N là người nuôi bệnh cho bà P cũng xác định bà được bà P thuê nuôi bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An trong thời gian 06 ngày lý do nuôi bệnh là bà P bị ông T đánh nằm viện. Chi phí nuôi bệnh trong 06 ngày là 1.500.000 đồng, 01 ngày 250.000 đồng là phù hợp với chi phí chung của người lao động giúp nuôi dưỡng người bệnh, chi phí này không

có quy định cụ thể đôi khi còn phụ thuộc vào thỏa thuận giữa người thuê và người được thuê nuôi bệnh.

[4.3] Chi phí thuê xe đi lại điều trị và phục vụ công tác điều tra bà P yêu cầu ông T phải trả 1.500.000 đồng. Xét bà P có cung cấp người làm chứng bà đã thuê chở bà là bà Đoàn Thị O, bà O cũng xác nhận có chở bà P đi bệnh viên, đi giám định, chở người nuôi bệnh và đi đến Cơ quan điều tra, tổng chi phí 1.500.000 đồng. Bà P bị gây thương tích không thể tự điều khiển xe đi lại được, việc thuê xe đi lại là nhu cầu thực tế, xác định các quãng đường đi lại mà bà P đã thuê xe là phù hợp với mức giá thuê.

[4.4] Đối với chi phí ăn uống phục hồi sức khỏe bà P yêu cầu ông T phải trả là 1.500.000 đồng. Xét bà P nằm viện 06 ngày mỗi ngày bà chi tiêu là 250.000 đồng để ăn uống, sinh hoạt, riêng tiền sữa bà có cung cấp các hóa đơn mua sữa Ensua (bút lục 111 đến 114) tổng tiền sữa là 1.104.000 đồng. Việc bồi bổ phục hồi sức khỏe là rất cần thiết cho người bệnh mức chi tiêu của bà P mỗi ngày 250.000 đồng trong thời gian điều trị 06 ngày là phù hợp với thực tế.

[4.5] Đối với thu nhập bị mất bà P yêu cầu ông T phải trả 20 ngày công lao động mỗi ngày 300.000 đồng thành tiền là 6.000.000 đồng. Xét bà P hành nghề mua bán giỏ xách được những người ở gần nhà và trưởng ấp xác nhận gồm bà Đoàn Thị O, bà Nguyễn Thị A và bà Đặng Thị L (bút lục 160, 161, 162). Bà P xác nhận mức thu nhập mỗi ngày của nghề mua bán giỏ xách là 300.000 đồng là phù hợp với công việc thực tế của bà.

[4.6] Ông Võ Thành T là người trên 18 tuổi không bị hạn chế nào về thể chất và tinh thần nên ông T có đủ năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 586 Bộ luật dân sự. Ông T là người có hành vi gây thiệt hại cho sức khỏe của bà Lê Kim P nên phải bồi thường theo khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự. Ông T đồng ý bồi thường cho bà P tiền thuốc 2.000.000 đồng, không đồng ý bồi thường tất cả các khoản chi phí khác theo yêu cầu của bà P. Xét ông T là người duy nhất và trực tiếp có lỗi gây ra thiệt hại về sức khỏe cho bà P bằng việc ông T đánh bà P gây thương tích 03%. Bà P đã tự bỏ ra chi phí để điều trị phục hồi sức khỏe và bà đã chứng minh được những thiệt hại do ông T xâm hại sức khỏe của bà gây ra. Ông T là người có lỗi toàn bộ nên phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế do mình gây ra cho bà P. Ông T chỉ đồng ý bồi thường một phần thiệt hại là 2.000.000 đồng trên tổng thiệt hại thực tế là 12.500.000 đồng là không đảm bảo khắc phục hậu quả theo nguyên tắc bồi thường thiệt hại quy định tại Điều 585 Bộ luật dân sự, ý kiến của ông T cũng không được bà P đồng ý nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.7] Từ cơ sở nhận định và phân tích trên, Hội đồng xét xử xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Kim P là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về án phí:

[5.1] Ông Võ Thành T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

[5.2] Bà Lê Kim P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 357; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Kim P đối với ông Võ Thành T.

1.1 Buộc ông Võ Thành T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lê Kim P số tiền 12.500.000 đồng (Mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng), trả làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Kể từ ngày bà P có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T không trả số tiền nêu trên thì ông còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

2.1 Ông Võ Thành T phải chịu 625.000 đồng (sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2 Bà Lê Kim P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về kháng cáo:

Bà Lê Kim P và ông Võ Thành T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện T;
- CC.THADS huyện T;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Hữu Tính